

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 định hướng đến 2030**

Thực hiện Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc; Công văn số 1735/BKHCN-TĐC ngày 14/6/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc triển khai Đề án truy xuất nguồn gốc;

Trên cơ sở đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 75/TTr-SKHCN ngày 04/12/2020, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 định hướng đến 2030 với nội dung như sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả và cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung theo Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc (sau đây gọi là Đề án 100) bảo đảm phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của tỉnh Quảng Trị.

- Hoàn thiện việc xây dựng, áp dụng các quy định pháp luật, văn bản, tài liệu hướng dẫn về truy xuất nguồn gốc. Quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu sản phẩm, hàng hóa vào hệ thống truy xuất nguồn gốc của Tỉnh, kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

- Đảm bảo công khai, minh bạch về thông tin truy xuất nguồn gốc của sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường; cung cấp các thông tin cần thiết về truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Nâng cao nhận thức của xã hội, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về truy xuất nguồn gốc thông qua việc đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, đào tạo cho các bên liên quan.

- Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động truy xuất nguồn gốc để phục vụ phát triển và hội nhập quốc tế; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, bảo đảm chất lượng, tính an toàn của sản phẩm, hàng hóa.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **a) Giai đoạn năm 2021 - 2025:**

- Rà soát các quy định, pháp luật về quản lý, triển khai áp dụng và xử lý vi phạm về truy xuất nguồn gốc.



- Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cho 100 công chức, viên chức tại các cơ quan quản lý chuyên ngành liên quan nhằm nâng cao nghiệp vụ, đảm bảo nguồn lực tổ chức, triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với nhóm sản phẩm, hàng hóa ưu tiên theo yêu cầu quản lý ngành, lĩnh vực và của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, phổ biến cho 200 học viên là đại diện các doanh nghiệp/cơ sở sản xuất kinh doanh; xây dựng và phát sóng 04 phóng sự truyền hình để nâng cao nhận thức của xã hội về truy xuất nguồn gốc của sản phẩm, hàng hóa.

- Nghiên cứu xây dựng, áp dụng và phát triển hạ tầng kỹ thuật cần thiết cho hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc của tỉnh, kết nối Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

- Phân đầu 100% tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh có nhu cầu trên địa bàn tỉnh được tập huấn, đào tạo kiến thức về triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Tối thiểu 30% các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sử dụng mã số, mã vạch trên địa bàn tỉnh có hệ thống truy xuất nguồn gốc áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế, đảm bảo khả năng tương tác, trao đổi dữ liệu với các hệ thống truy xuất nguồn gốc của doanh nghiệp trong nước và quốc tế.

- Bảo đảm 100% các sản phẩm, hàng hóa thuộc đối tượng bắt buộc được áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc; 100% các sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu thuộc nhóm hàng hóa chủ lực, đặc trưng, tiềm năng, sản phẩm OCOP của tỉnh có yêu cầu và đủ điều kiện được áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc.

- Nhận diện và truy xuất được nguồn gốc các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, tiềm năng của tỉnh qua đó kiểm soát chặt chẽ tất cả các khâu: sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, phân phối tiêu thụ... trong chuỗi cung ứng sản phẩm

## b) Định hướng đến năm 2030

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong việc triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa được sản xuất trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thiện việc xây dựng, áp dụng và quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu sản phẩm, hàng hóa được sản xuất trong tỉnh vào hệ thống truy xuất nguồn gốc của tỉnh; kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia; bảo đảm nhu cầu trao đổi và khai thác thông tin của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong tỉnh và trong nước.

- Đảm bảo tối thiểu 70% các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sử dụng mã số mã vạch tại tỉnh có hệ thống truy xuất nguồn gốc đủ điều kiện kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến về hoạt động truy xuất nguồn gốc



- Phổ biến, tuyên truyền các văn bản và quy định của pháp luật về quản lý; các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về truy xuất nguồn gốc và các tài liệu hướng dẫn, áp dụng.

- Tuyên truyền, phổ biến về quyền, lợi ích và tầm quan trọng của hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa cho người sản xuất, tổ chức, cá nhân. Truyền thông về ứng dụng thông tin điện tử truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa để người tiêu dùng thay đổi nhận thức trong mua sắm thông qua các hội thảo, trưng bày, trang thông tin điện tử, phóng sự truyền hình...

- Hàng năm, tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao về truy xuất nguồn gốc; phổ biến áp dụng các văn bản, quy định pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quốc tế và tài liệu hướng dẫn hệ thống truy xuất nguồn gốc cho các cơ quan và tổ chức, cá nhân có liên quan. Hợp tác, học tập kinh nghiệm, nghiên cứu xu hướng áp dụng các giải pháp công nghệ truy xuất nguồn gốc trong nước và quốc tế.

## **2. Triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh**

- Xây dựng danh mục sản phẩm, nhóm sản phẩm trọng điểm ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh dựa trên nghiên cứu nhu cầu của thị trường, ưu tiên thị trường xuất khẩu và yêu cầu về vệ sinh, an toàn.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan triển khai thí điểm hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với các nhóm sản phẩm, hàng hóa ưu tiên, theo yêu cầu quản lý ngành, lĩnh vực và theo yêu cầu của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để rút kinh nghiệm, hoàn thiện quy trình thực hiện và nhân rộng hoạt động truy xuất nguồn gốc.

- Vận động, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sử dụng mã số, mã vạch trên địa bàn tỉnh triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

## **3. Phát triển nguồn lực thực hiện Đề án**

- Xây dựng đội ngũ chuyên gia của cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp đủ năng lực triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh.

- Xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật cần thiết cho hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tư vấn, chuyên gia giải pháp truy xuất nguồn gốc đủ điều kiện kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

## **4. Nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới để nâng cao hiệu quả hoạt động truy xuất nguồn gốc**

- Triển khai nhiệm vụ, ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động truy xuất nguồn gốc.

- Nghiên cứu áp dụng phần mềm, công nghệ mới phù hợp, tối ưu trong việc xây dựng, triển khai, ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc tại tỉnh phục vụ quản lý, kiểm soát sản phẩm, hàng hóa từ các cơ quan quản lý đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong toàn tỉnh.

- Hỗ trợ tổ chức, cá nhân xây dựng chuỗi sản xuất cung ứng sản phẩm an toàn có ứng dụng hệ thống thông tin điện tử truy xuất nguồn gốc; kết nối với Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia, phục vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ, giải pháp ứng dụng trong truy xuất nguồn gốc.

### **5. Xây dựng, vận hành Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh**

- Xây dựng, vận hành Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh bao gồm phần mềm quản lý, máy chủ, đường truyền và cơ sở dữ liệu chung toàn tỉnh.

- Kết nối dữ liệu về thông tin nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh với Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

### **6. Tăng cường xã hội hóa, tận dụng các nguồn lực và xây dựng cơ chế chính sách trong việc triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc.**

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phù hợp nhằm khuyến khích, thu hút các tổ chức, cá nhân cung ứng dịch vụ, tham gia sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh có thể đầu tư xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc.

- Khuyến khích tổ chức, cá nhân doanh nghiệp trên địa bàn đầu tư xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc từ nguồn kinh phí tự có.

- Huy động nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Bộ, ngành, cơ quan liên quan để hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc.

- Hợp tác với các đối tác nước ngoài, tổ chức mã số mã vạch quốc gia để tiếp nhận, chuyển giao công nghệ, công nhận hệ thống và thừa nhận kết quả truy xuất nguồn gốc lẫn nhau.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức hội nghị, hội thảo về truy xuất nguồn gốc tại tỉnh với sự tham gia của các ngành, cơ quan liên quan, doanh nghiệp, tổ chức và các cá nhân có nhu cầu.

## **III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

*(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)*

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách tỉnh và của các doanh nghiệp, tổ chức, các nguồn vốn huy động hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch, lập dự toán kinh phí thực hiện trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.



## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan thường trực giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động truy xuất nguồn gốc, theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

- Quản lý, tổ chức xem xét dữ liệu truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trước khi đưa lên Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh và Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia. Hỗ trợ tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng hiệu quả Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh và Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

- Hướng dẫn triển khai áp dụng và phổ biến các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật về hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tư vấn, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kết nối hệ thống truy xuất nguồn gốc với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh và Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

- Triển khai các chương trình, đề tài, dự án ứng dụng các công nghệ, giải pháp truy xuất nguồn gốc.

- Tư vấn, hướng dẫn thủ tục đăng ký mã số mã vạch; tư vấn hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân triển khai xây dựng, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc.

- Quản lý, giám sát và xử lý vi phạm trong hoạt động truy xuất nguồn gốc theo thẩm quyền. Phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu xây dựng chính sách nhằm khuyến khích, thu hút các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đầu tư xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan xem xét đánh giá các giải pháp triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ hàng năm và đột xuất, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này. Năm 2025, tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết thực hiện giai đoạn 2021-2025; đề xuất xây dựng kế hoạch cho những năm tiếp theo.

### 2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác truy xuất nguồn gốc bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả.

- Tham mưu giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin nhằm quản lý, kết nối vào hệ thống công nghệ thông tin của tỉnh và Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

### 3. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng ngân sách và nội dung Đề án được phê duyệt, thẩm định dự toán của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.



#### **4. Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Y tế**

- Xác định, đề xuất danh mục sản phẩm, hàng hóa chủ lực, đặc trưng, tiềm năng, sản phẩm OCOP của tỉnh thuộc lĩnh vực quản lý để triển khai truy xuất nguồn gốc gắn theo chuỗi giá trị, đảm bảo phù hợp với đặc thù của tỉnh.

- Xác định, đề xuất danh mục sản phẩm, hàng hóa bắt buộc áp dụng truy xuất nguồn gốc và lộ trình phù hợp theo nguyên tắc mức độ an toàn, khả năng thực thi và yêu cầu của thị trường xuất khẩu.

- Giới thiệu các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý có uy tín tham gia thí điểm xây dựng, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền về nội dung liên quan đến truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực quản lý.

- Hỗ trợ tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm OCOP, sản phẩm hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý xây dựng, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc gắn với sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Quản lý, giám sát và xử lý vi phạm trong hoạt động truy xuất nguồn gốc theo thẩm quyền. Thực hiện các chương trình, hoạt động về truy xuất nguồn gốc khác theo chỉ đạo của Bộ chủ quản.

- Theo dõi, đôn đốc UBND các huyện, thành phố, đơn vị triển khai, tổng hợp kết quả thực hiện, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực quản lý.

#### **5. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể hóa các nhiệm vụ, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trên địa bàn.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan: xác định, đề xuất danh mục sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn để triển khai truy xuất nguồn gốc; thực hiện thông tin, tuyên truyền, quản lý, giám sát, việc ứng dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tại địa phương.

- Hỗ trợ tổ chức, cá nhân sản xuất các sản phẩm đặc trưng, tiềm năng, sản phẩm OCOP trên địa bàn để xây dựng, ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc gắn với sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Thanh tra và xử lý vi phạm trong hoạt động truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa theo thẩm quyền.

#### **6. Các sở, ban, ngành liên quan**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể hóa các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để tham gia thực hiện.

#### **7. Liên minh Hợp tác xã tỉnh**

- Phối hợp với các sở, ngành tuyên truyền, phổ biến, vận động hợp tác xã, tổ hợp tác và liên hiệp hợp tác xã ứng dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác và liên hiệp hợp tác xã ứng dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

### **8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh**

Tuyên truyền vận động các đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò của việc áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm, hàng hóa, tích cực tham gia triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm, hàng hóa của mình và giám sát việc triển khai các nội dung của Kế hoạch.

### **9. Các Hội, Hiệp hội và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp**

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến về các hoạt động truy xuất nguồn gốc và phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan căn cứ Kế hoạch này chủ động xây dựng dự toán, bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ được giao. Định kỳ ngày 30 tháng 11 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, KHCN. *tc*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Tiến**

## PHỤ LỤC

**Các nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện Đề án  
“Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc”  
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 định hướng đến 2030**

(Kèm theo Kế hoạch số 5883/KH-UBND ngày 21/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	NỘI DUNG	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1.	Hướng dẫn thông tin, tuyên truyền về công tác truy xuất nguồn gốc	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Hàng năm	
2	Đào tạo, tập huấn về xây dựng, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương; Sở Y tế;	Các đơn vị liên quan	Hàng năm	
3	Triển khai các đề tài, dự án ứng dụng các công nghệ, giải pháp truy xuất nguồn gốc	Các sở ngành; UBND các huyện, TX, TP	Các đơn vị liên quan	Hàng năm	
4	Xác định, đề xuất trình UBND tỉnh ban hành danh mục sản phẩm, hàng hóa trọng điểm, ưu tiên để triển khai truy xuất nguồn gốc phù hợp với đặc thù của tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương; Sở Y tế; UBND các huyện, TX, TP	Các đơn vị liên quan	Năm 2021	Sở Khoa học Công nghệ tổng hợp
5	Xác định, đề xuất danh mục sản phẩm, hàng hóa bắt buộc truy xuất nguồn gốc	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương; Sở Y tế;	Các đơn vị liên quan	Năm 2021	Sở Khoa học Công nghệ tổng hợp
6.	Xây dựng cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh	Đơn vị chủ trì nhiệm vụ khoa học	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Thông	Năm 2022-2025	

			tin và Truyền thông;		
7.	Triển khai xây dựng mô hình thí điểm xây dựng, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Năm 2021	
8.	Tư vấn, hướng dẫn thủ tục đăng ký mã số mã vạch; tư vấn hướng dẫn xây dựng, triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc; tư vấn hướng dẫn doanh nghiệp triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc; tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp kết nối tới Cổng truy xuất nguồn gốc quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Hàng năm	
9.	Thực hiện quản lý, xem xét dữ liệu truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trước khi đưa lên Cổng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh và Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm	
11.	Triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm, hàng hóa đã được UBND tỉnh phê duyệt	Các Sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố	Đơn vị cung cấp dịch vụ truy xuất nguồn gốc	Hàng năm	Bắt đầu từ 2022
12.	Hướng dẫn tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sử dụng mã số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Hàng năm	

	mã vạch trên địa bàn ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc.				
13.	Quản lý, kiểm tra, giám sát việc áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa			Hàng năm	Theo phân cấp quản lý
14.	Tổ chức Hội nghị đánh giá giai đoạn 2021-2025, xây dựng kế hoạch cho những năm, giai đoạn tiếp theo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố	Năm 2025	